TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-KDTM	*Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2025/TLST-KDTM ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP T; địa chỉ trụ sở: Toà nhà TPBank, số 57 đường L, phường C, thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Đình S - Chuyên viên xử lý nợ (Giấy uỷ quyền số 05/2025/GUQ-TPB.HĐQT ngày 10/01/2025 và Giấy uỷ quyền số 1206/2025/GUQ-TPB-CM);

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Ư, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn T, xã T (nay là tổ dân phố Đ, phường H), thành phố Hải Phòng;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; cùng nơi cư trú: Thôn T, xã T (nay là tổ dân phố Đ, phường H), thành phố Hải Phòng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 17/7/2025 tổng số tiền là 4.623.969.488 đồng, bao gồm: Nợ gốc: 4.223.807.726 đồng và nợ lãi trong hạn: 24.377.292 đồng; lãi quá hạn: 330.533.232 đồng; phạt chậm trả lãi: 45.251.238 đồng. Kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2025 ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H

còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số 363/2023/HĐTD/MDH ngày 10/8/2023 và khế ước nhận nợ số 363/2023/GNN/MDH ngày 10/8/2023; Hợp đồng cho vay từng lần số 143/2024/HĐTD/MDH ngày 06/4/2024 và khế ước giải ngân và nhận nợ số 143/2024/GNN/MDH ngày 06/4/2024; Hợp đồng cho vay số 144/2024/HĐTD/MDH ngày 06/4/2024; Hợp đồng cho vay 364/2023/HĐTD/MDH ngày 10/8/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H trả hết tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T.

2.2. Phương án trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 17/10/2025 ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H phải trả hết toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 239; Tờ bản đồ số: 01; Địa chỉ: Xóm Giữa, xã Thuỷ Triều, huyện Thuỷ Nguyên (nay là tổ dân phố Đông, phường Hoà Bình), thành phố Hải Phòng; Giấy chƯ nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 189275, số vào sổ cấp GCN: CH 00622 do UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/8/2015 cho ông Nguyễn Văn Ư.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm sau khi trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T mà còn dư thì được trả lại phần dư cho ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm mà không đủ trả hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H phải tiếp thục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H nhận nộp C số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, số tiền án phí ông Nguyễn Văn Ư và bà Nguyễn Thị H phải nộp là 56.312.000 đồng (đã làm tròn số). Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ Phần T số tiền tạm Ư án phí 56.300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm Ư án phí, lệ phí Tòa án số 0010641 ngày 22/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hải Phòng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1, thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh